

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 25 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quang Tuyên

Ông Dương Công Khoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Nông Văn C (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 23 tháng 7 năm 1973 tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn S (đã chết) và bà Hoàng Thị S; có vợ Long Thị B, sinh năm 1973, có 02 người con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 20/3/2018 có hành vi đánh bạc bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện B xử phạt hành chính, theo quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 27/3/2018 phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.*

Anh Chu Văn Đ sinh ngày 18/02/1994; địa chỉ cư trú: Thôn K, xã V, huyện B; vắng mặt.

3. *Người làm chứng.*

- Anh Nông Văn T; có mặt.

- Anh Chu Văn L; vắng mặt.

- Ông Nông Văn L; có mặt.
- Ông Hoàng Văn B; vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/12/2018 tổ công tác Công an Cụm Vũ Lễ, phối hợp với Ban Công an xã V, huyện B; đang tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Thôn K, xã V, huyện B, thì phát hiện có một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền, tại bãi đồi Cốc Phường thuộc thôn K. Thu giữ trực tiếp trên tại chiếu bạc 1.834.000 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng); 01(một) bộ bát đĩa bằng sứ, 02 quân sóc đĩa hình vuông được làm bằng mảnh cây tre, có một mặt màu đen, một mặt màu trắng, cùng một số vật chứng khác liên quan đến hành vi đánh bạc. Bắt tại chỗ ba đối tượng có hành vi đánh bạc là: Chu Văn Đ cùng số tiền trên người là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), Chu Văn L, Hoàng Văn B. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, đưa người và vật chứng về Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc thực hiện như sau: Khoảng 22 giờ ngày 26/12/2018 sau khi ăn đám cưới tại nhà ông Nông Văn L trú tại Thôn K, xã V, huyện B. Chu Văn Đ rủ Chu Văn L, Hoàng Văn B, Nông Văn C đánh bạc, mọi người đồng ý. Chu Văn Đ vào bếp nhà ông Nông Văn L lấy 01 bộ bát, đĩa bằng sứ và 01 thanh tre để cắt ra thành 04 hình vuông, một mặt bôi nhọ nôi màu đen, một mặt để trắng, rồi cùng nhau ra ra khu vườn sau nhà ông Lượng khu đồi Cốc Phường để đánh bạc, dưới hình thức sóc đĩa. Lúc này Chu Văn Đ có 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng); Chu Văn L có 320.000 đồng, Hoàng Văn B có 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), Nông Văn C có 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), Nông Văn T có 10.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Khi bắt đầu đánh bạc thì Chu Văn Đ là người cầm cái, cách thức đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa, chẵn lẻ ăn tiền như sau: Bên tay phải người cầm cái sóc là bên chẵn, bên tay trái là lẻ, người cầm cái sóc bằng một chiếc bát được úp trên một chiếc đĩa bằng sứ, bên trong có 04 quân vị và sóc nhiều lần rồi đặt xuống, khi đó mọi người đánh bạc bắt đầu thả tiền xuống hai bên chẵn, lẻ số tiền đặt cửa tùy khả năng của từng người, thấp nhất nhất là 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Khi mở bát ra nếu mặt quân vị quay lên trên là 02 quân mặt màu trắng, hoặc 02 quân màu đen, hoặc 04 quân mặt màu trắng; 04 quân mặt màu đen, thì kết quả ván bạc đó là chẵn, thì người đặt tiền bên chẵn thắng, người cầm cái sẽ phải trả tiền tương ứng với số tiền họ đã đặt cửa; ngược lại nếu 04 quân vị quay lên có 03 mặt màu trắng, một mặt màu

đen, hoặc 03 mặt màu đen, 01 quân mặt màu trắng, thì kết quả là lẻ, người đặt tiền bên lẻ thắng, người cầm cái sẽ phải trả tiền tương ứng với số tiền người đặt bên lẻ; còn người bên chẵn thua, người cầm cái được hưởng số tiền của bên chẵn. Cả nhóm đánh bạc được một lúc thì Chu Văn Đ nói hết tiền không chơi nữa, mọi người nói “ hết tiền thì cầm xe”, nhưng Chu Văn Đ chỉ cầm cổ giấy tờ xe với Hoàng Văn B với giá 2.000.000 đồng; Hoàng Văn B chỉ đồng ý cầm cổ 1.000.000 đồng, trong lúc hai người chưa thống nhất thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang; trong lúc hỗn loạn Nông Văn C và Nông Văn T đã bỏ chạy, đến ngày 27/12/2018 đã đến Cục Công an xã V đầu thú.

Công an huyện B tiến hành xác minh nhân thân, lý lịch các đối tượng, thấy rằng ngày 20/3/2018 Nông Văn C có hành vi đánh bạc và bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện B xử phạt hành chính, theo Quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 27/3/2018 bằng hình thức phạt số tiền 1.500.000 đồng. Theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì tại thời điểm Nông Văn C có hành vi đánh bạc, trong khi chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính, được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Căn cứ kết quả điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nông Văn C về tội Đánh bạc để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Các đối tượng Chu Văn Đ, Hoàng Văn B, Chu Văn L, Nông Văn T cùng tham gia đánh bạc trong vụ án này, nhưng chưa đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự vì số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý hành chính.

Đối với số vật chứng thu giữ gồm: Một bộ bát đĩa bằng sứ; 02 quân vị hình vuông được làm bằng mảnh cây tre có một mặt màu đen, một mặt màu trắng; 02 phong bì được niêm phong, trong có có 01 phong bì đựng 700.000 đồng; 01 phong bì đựng 1.834.000 đồng, giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện B bảo quản, sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật

Tại bản Cáo trạng số 16/KSĐT ngày 21/5/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nông Văn C có hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn C đã khai nhận được cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức súc đĩa để sát phạt, thắng thua bằng tiền trong buổi trưa ngày 26 tháng 12 năm 2018 tại bãi đồi Cốc Phường thuộc Thôn K, xã V, huyện B. Công an huyện B bắt quả tang là đúng hành vi như Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận Cơ quan điều tra Công an huyện B, khởi tố vụ án và khởi tố bị can để điều tra, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, phát biểu luận tội của kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nông

Văn C phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì bị cáo đã thừa nhận hành vi như Cáo trạng truy tố, bị cáo đã có hành vi đánh bạc trong ngày 26 tháng 12 năm 2018 là đúng người, đúng tội, không oan; bản thân bị cáo đã có 01 tiền sự ngày 20/3/2018 đánh bạc bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện B xử phạt hành chính. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ. Để xem xét mức án đối với bị cáo, về tính chất hành vi đánh bạc là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến trật tự quản lý xã hội của nhà nước; trong vụ án này số tiền bị bắt quả tang trên chiếu bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo Nông Văn C đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, chưa được xóa thời hiệu của tiền sự lại vi phạm. Do vậy có đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi phạm tội đánh bạc. Về nhân thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo về nhân thân là “Thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; bị cáo sinh sống vùng sâu, xa nhận thức pháp luật hạn chế. Đó là những tình tiết theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử bị cáo Nông Văn C về tội đánh bạc từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị tịch thu số tiền bắt quả tang trên chiếu bạc, số tiền 1.834.000đ (Một triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng) và thu giữ của người đánh bạc Chu Văn Đ đã sử dụng để đánh bạc là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), để sung ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát, đĩa bằng sứ cùng 02 quân vị được làm bằng tre, hình vuông có một mặt màu trắng, một mặt màu đen. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo kinh tế khó khăn; bản thân không có tài sản, thu nhập riêng.

Về phần tranh luận: Bị cáo không ai có ý kiến tranh luận và bào chữa.

Về ý kiến đề đạt lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất và cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ các tài liệu đã được Cơ quan điều tra xác minh, thu thập thì hành vi thực hiện phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/12/2018 tổ công tác Công an Cụm Vũ Lễ, phối hợp với Ban Công an xã V, huyện B; đang tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Thôn K, xã V, huyện B, thì phát hiện có một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức súc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền, tại bãi đồi Cốc Phường thuộc thôn K. Thu giữ trực tiếp trên tại chiếu bạc 1.834.000 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng); 01(một) bộ bát đĩa bằng sứ, 02 quân súc đĩa hình vuông được làm bằng mảnh cây tre, có một mặt màu đen, một mặt màu trắng, cùng một số vật chứng khác liên quan đến hành vi đánh bạc. Bắt tại chỗ ba đối tượng có hành vi đánh bạc là: Chu Văn Đ cùng số tiền trên người là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), Chu Văn L, Hoàng Văn B. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, đưa người và vật chứng về Công an huyện B để điều tra làm rõ. Kết quả qua điều tra, xác minh thì Nông Văn C là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính, đến ngày 26/12/2018 lại tiếp tục có hành vi đánh bạc, dưới hình thức súc đĩa sát phạt nhau bằng tiền cùng với Chu Văn Đ, Chu Văn L, Hoàng Văn B, Nông Văn T cùng trú tại Thôn K, xã V, huyện B. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.534.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, cùng tang vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc, số tiền thu tại trên chiếu bạc là 1.834.000đ (Một triệu tám trăm ba mươi bốn nghìn đồng); thu giữ trên người của Chu Văn Đ 700.000 đồng là tiền đang dùng vào việc đánh bạc. Trong vụ án này đã xác định được Chu Văn Đ là người khởi xướng, tổ chức, là người chuẩn bị phương tiện và là người cầm cái súc đĩa, tổ chức cho mọi người sát phạt nhau thắng thua ăn tiền. Bị cáo Nông Văn C chỉ là người tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị Công an phát hiện vây bắt, bị cáo đã chạy thoát đến ngày hôm sau ra Công an Cụm xã V đầu thú. Hành vi của bị cáo cùng những người khác tổ chức đánh bạc, sát phạt nhau ăn tiền là hành vi vi phạm pháp luật, tuy số tiền bắt trên chiếu bạc đó chưa đủ căn cứ quy kết truy cứu trách nhiệm hình sự, theo quy định của Bộ luật Hình sự về Điều 321, chỉ có thể xử phạt hành vi hành chính đối với những người đánh bạc này. Nhưng bị cáo đã có tiền sự, ngày 20/3/2018 bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện B quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc,

chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính, nay lại tiếp tục có hành vi đánh bạc. Do vậy tình tiết này chính là yếu tố định tội cho bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bản chất bị cáo là người ham, thích đánh bạc, khi có cơ hội là tổ chức thực hiện ngay, không cần biết các vấn đề khác. Hành vi ham mê đánh bạc của bị cáo đều có mục đích đánh bạc thắng được tiền, không quan trọng là người có tiền nhiều hay ít, tham gia một lần hay nhiều lần, mà đã tham gia đánh bạc; về hành vi đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, mang tính sát phạt nhau bằng tiền, vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trong lĩnh vực quản lý xã hội của nhà nước. Mặt khác hành vi phạm tội Đánh bạc của bị cáo cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác trong xã hội, nhất là địa phương của bị cáo, bởi lẽ tệ nạn cờ bạc trong địa phương các bị cáo còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp xảy ra thường xuyên, lôi kéo thu hút nhiều người tham gia, tệ nạn này là thái độ coi thường chính quyền địa phương và pháp luật Nhà nước. Do vậy cần phải có hình thức nghiêm khắc, mới mang tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm cờ bạc tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã “khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; sau khi tội phạm bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo sinh sống vùng sâu, xa trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật thấp. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự khác, có địa chỉ cư trú rõ ràng; hoàn cảnh gia đình làm ruộng, sinh sống vùng sâu, xa, nhận thức pháp luật hạn chế, nên có thể xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật về án treo. Căn cứ theo điểm 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, nên cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo cải tạo thành người tốt.

[8] Về vật chứng: Căn cứ theo điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu số tiền 2.534.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn đồng) là tiền tịch thu trên chiếu bạc và số tiền thu giữ trên người Chu Văn Đ đã dùng vào mục đích đánh bạc, để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát đĩa bằng sứ và 02 quân vị được làm cây tre, hình vuông một mặt màu đen, một mặt màu trắng. Không có giá trị sử dụng.

[9] Không áp dụng phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 của tội Đánh bạc là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo là người dân làm ruộng, hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn, tài sản riêng không có, như biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra với Ủy ban nhân dân xã V, huyện B.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Ý kiến phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cũng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử như đã nhận định ở trên, về tội danh, áp dụng pháp luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Căn cứ theo điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn C phạm tội “Đánh Bạc”.

2. Xử phạt:

Bị cáo Nông Văn C 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt bản án trước và tổng hợp với hình phạt bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ theo điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền là 2.534.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn đồng), được đựng trong 02 phong bì niêm phong, có chữ ký của những người liên quan.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bộ bát, đĩa bằng sứ và 02 (Hai) quân vị hình vuông được làm bằng cây tre, có một mặt màu trắng, một mặt màu đen.

- Vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 22/ 5 /2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về án phí:

Bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vy Ngọc Linh